

THÔNG BÁO

Công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

1. Người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Bố Trạch

- Địa chỉ: Số 51 Đường Hùng Vương, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất ở đối với 46 thửa đất tại xã Vạn Trạch. Diện tích từ 180,0m²/thửa đến 335,0m²/thửa; Giá khởi điểm từ 133.000.000 đồng/thửa đến 548.000.000 đồng/thửa. Tổng giá khởi điểm 46 thửa đất là 12.076.000.000 đồng. Mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài (có thông tin các thửa đất kèm theo).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Bố Trạch quyết định, cụ thể như sau:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá (có Trụ sở đăng ký cụ thể, rõ ràng, ổn định...);

- Phải xây dựng và đề xuất phương án tổ chức cuộc đấu giá khả thi, hiệu quả (thuyết minh đầy đủ và có tiến độ thực hiện hoàn thành việc đấu giá tài sản kể từ ngày ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản);

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín tổ chức đấu giá tài sản:

+ Tổ chức đấu giá tài sản được thành lập theo đúng quy định của pháp luật (có bản sao chứng thực Đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập, thẻ đấu giá viên và chứng chỉ hành nghề đấu giá).

+ Mô tả kết quả hoạt động đấu giá QSD đất của đơn vị từ năm 2019 đến thời điểm thông báo.

+ Có tối thiểu 05 Hợp đồng đấu giá Quyền sử dụng đất ở với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian 06 tháng gần nhất (cung cấp bản sao chứng thực Hợp đồng đấu giá và Báo cáo kết quả đấu giá tài sản sau phiên đấu giá để chứng minh).

- Đề xuất thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp hoặc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố công bố;

- Đơn vị đăng ký phải cam kết bảo mật thông tin về cuộc đấu giá và thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định về đấu giá tài sản.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian: Từ ngày thông báo đến 16h30 ngày 18/6/2020 (Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Nộp trực tiếp tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Bồ Trạch; Địa chỉ: Số 51 đường Hùng Vương, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Điện thoại: 02323 611 868


***Lưu ý:**

- Hồ sơ đăng ký thực hiện đấu giá phải được đóng thành quyển và đánh số trang theo thứ tự, có đóng dấu giáp lai của đơn vị.

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị cử đến và phải còn hiệu lực. Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Bồ Trạch mong nhận được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp./.

Nơi nhận:

- UBND huyện; (b/c)
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về ĐGTS;
- Trang thông tin điện tử huyện Bồ Trạch;
- Lưu VT. 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Công Thắng

**PHỤ LỤC CÁC THỬA ĐẤT ĐÁU GIÁ TẠI XÃ VẠN TRẠCH, HUYỆN BỐ TRẠCH,
TỈNH QUẢNG BÌNH**

(Kèm theo Thông báo số 29/DAXD ngày 12 tháng 06 năm 2020 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng & Phát triển quỹ đất huyện Bố Trạch)

TT	Khu vực	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Giá khởi điểm (đồng)
1	Đồng Vườn Ươm	341	3	195,3	ONT	352.000.000
2	"	378	3	213,7	ONT	385.000.000
3	"	379	3	243,6	ONT	365.000.000
4	"	503	3	290,7	ONT	436.000.000
5	"	504	3	304,3	ONT	548.000.000
6	"	370	3	200,0	ONT	240.000.000
7	"	371	3	200,0	ONT	240.000.000
8	"	372	3	200,0	ONT	240.000.000
9	"	373	3	200,0	ONT	240.000.000
10	"	374	3	200,0	ONT	240.000.000
11	"	375	3	200,0	ONT	240.000.000
12	"	376	3	200,0	ONT	240.000.000
13	"	377	3	195,5	ONT	281.000.000
14	"	358	3	195,5	ONT	281.000.000
15	"	359	3	200,0	ONT	240.000.000
16	"	360	3	200,0	ONT	240.000.000
17	"	361	3	212,4	ONT	305.000.000
18	"	369	3	286,5	ONT	344.000.000
19	"	368	3	200,0	ONT	240.000.000
20	"	367	3	200,0	ONT	240.000.000
21	"	366	3	200,0	ONT	240.000.000
22	"	365	3	200,0	ONT	240.000.000

23	"	364	3	200,0	ONT	240.000.000
24	"	363	3	200,0	ONT	240.000.000
25	"	362	3	195,5	ONT	281.000.000
26	"	357	3	195,5	ONT	281.000.000
27	"	356	3	200,0	ONT	240.000.000
28	"	355	3	200,0	ONT	240.000.000
29	"	354	3	249,6	ONT	299.000.000
30	"	343	3	190,0	ONT	228.000.000
31	"	344	3	180,0	ONT	216.000.000
32	"	345	3	194,0	ONT	278.000.000
33	"	346	3	195,5	ONT	281.000.000
34	"	347	3	200,0	ONT	240.000.000
35	"	348	3	187,0	ONT	224.000.000
36	"	349	3	190,0	ONT	273.000.000
37	"	350	3	245,3	ONT	352.000.000
38	"	351	3	200,0	ONT	240.000.000
39	"	352	3	200,0	ONT	240.000.000
40	"	353	3	214,0	ONT	307.000.000
41	Thôn Mới	1630	18	200,0	ONT	153.000.000
42	"	1631	18	200,0	ONT	153.000.000
43	Thôn Sỏi	1535	17	333,0	ONT	133.000.000
44	"	1537	17	334,4	ONT	134.000.000
45	"	1539	17	335,0	ONT	134.000.000
46	"	1339	13	252,8	ONT	252.000.000
Tổng cộng (46 lô)				10.029,1		12.076.000.000